

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Phương án tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS Lê Quý Đôn, THCS Lý Tự Trọng năm học 2024-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND thành phố Lào Cai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 107/SGD&ĐT-GDTrH ngày 19/01/2023 của Sở GD&ĐT về việc tham gia ý kiến phương án tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS Lê Quý Đôn, Lý Tự Trọng (TP Lào Cai) năm học 2024-2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS Lê Quý Đôn, THCS Lý Tự Trọng năm học 2024 -2025 (Có phương án đính kèm).

Điều 2. Giao phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo trường THCS Lê Quý Đôn, THCS Lý Tự Trọng tổ chức tuyển sinh theo đúng phương án được phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố; Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng trường THCS Lê Quý Đôn, THCS Lý Tự Trọng, Thủ trưởng cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT: Thành ủy, HĐND thành phố;
- Sở GD&ĐT Lào Cai;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Phòng GD&ĐT các huyện, TX, TP;
- Các trường TH, THCS trên địa bàn TP;
- Công thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VP, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Vũ Quốc

**PHƯƠNG ÁN
TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 TRƯỜNG THCS
LÊ QUÝ ĐÔN, LÝ TỰ TRỌNG, NĂM HỌC 2024-2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2024 của UBND thành phố Lào Cai)

A. QUY ĐỊNH CHUNG

I. Căn cứ xây dựng phương án tuyển sinh

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Đề án số 06/ĐA-TU ngày 11/12/2020 của tỉnh ủy Lào Cai về đổi mới, phát triển nâng cao chất lượng Giáo dục toàn diện - Nguồn nhân lực - Khoa học công nghệ tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020-2025.

Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông.

Công văn số 107/SGD&ĐT-GDTrH ngày 19/01/2023 của Sở GD&ĐT về việc tham gia ý kiến phương án tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS Lê Quý Đôn, Lý Tự Trọng (TP Lào Cai) năm học 2024-2025.

Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND thành phố Lào Cai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025.

II. Chỉ tiêu tuyển sinh: Được giao tại Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND thành phố Lào Cai, cụ thể như sau:

TT	Trường	Năm học 2024-2025		
		Tổng số HS	Số lớp	Bình quân HS/ lớp
1	THCS Lê Quý Đôn	200	5	40
2	THCS Lý Tự Trọng	200	5	40

III. Tuổi dự tuyển: Theo Điều lệ trường Phổ thông Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

IV. Phương thức, đối tượng, địa bàn tuyển sinh

- Phương thức: Kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh.
- Đối tượng: Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.
- Địa bàn và hồ sơ căn cứ xác định địa bàn tuyển sinh

- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học tại các trường thuộc địa bàn thành phố Lào Cai. Hồ sơ căn cứ để xác định đối tượng tuyển sinh: Học bạ.

- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học tại các trường thuộc địa bàn khác: có thường trú hoặc tạm trú tại thành phố Lào Cai trước ngày 30/4/2024 hoặc có bố mẹ, người giám hộ hợp pháp sống hoặc làm việc tại thành phố Lào Cai. Hồ sơ căn cứ để xác định đối tượng tuyển sinh: Thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc dữ liệu trên phần mềm VneID.

V. Hồ sơ dự tuyển

1. Bản sao giấy khai sinh.
2. Học bạ Tiểu học (*Hoàn thiện thông tin điểm số trên phần mềm*).
3. Đơn đăng ký dự tuyển vào lớp 6 (*khai báo trên phần mềm tuyển sinh trực tuyến*).
4. Hồ sơ xác nhận đối tượng chính sách (*Đính kèm trên phần mềm*).
5. Hồ sơ xác nhận cư trú (*xác nhận thông qua mã định danh*).

B. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Vòng 1: Đánh giá hồ sơ

- Điểm hồ sơ (ĐHS) được xác định như sau:

$$\text{ĐHS} = \frac{\text{TĐCNL3} + \text{TĐCNL4} + \text{TĐCNL5}}{13}$$

Trong đó:

+ TĐCNL3: Tổng điểm cuối năm Lớp 3 của 3 môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

+ TĐCNL4: Tổng điểm cuối năm Lớp 4 của 5 môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, Khoa học, Lịch sử- Địa lý.

+ TĐCNL5: Tổng điểm cuối năm Lớp 5 của 5 môn: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, Khoa học, Lịch sử- Địa lý.

- Điểm hồ sơ làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai theo nguyên tắc làm tròn số.

- Những HS có điểm hồ sơ đạt từ 8,50 trở lên (đối với học sinh dự tuyển vào trường THCS Lê Quý Đôn), 8,00 trở lên (đối với học sinh dự tuyển vào trường THCS Lý Tự Trọng) đủ điều kiện lựa chọn vào Vòng 2.

2. Vòng 2: Tổ chức đánh giá năng lực

- Môn khảo sát: Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh.

- Thời gian: 60 phút/môn.

- Nội dung, hình thức đề: Căn cứ theo Công văn số 655/PGD&ĐT-CM ngày 12/11/2021 của Phòng GD&ĐT thành phố Lào Cai về việc ban hành cấu trúc, nội dung đề khảo sát năng lực học sinh tuyển sinh vào lớp 6 trường THCS Lê Quý Đôn, Lý Tự Trọng.

- Điểm kiểm tra đánh giá môn Toán, Tiếng Việt và Tiếng Anh được tính theo thang điểm 10.

- Điểm xét tuyển (ĐXT) được xác định như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{ĐKT Tv} + \text{ĐKT T} + \text{ĐKT Ta} + \text{ĐUT}$$

Trong đó:

+ ĐKT Tv: Điểm kiểm tra Tiếng Việt.

+ ĐKT T: Điểm kiểm tra Toán.

+ ĐKT Ta: Điểm kiểm tra môn Tiếng Anh.

+ ĐUT: Điểm ưu tiên (Cách quy đổi theo phụ lục).

Điểm xét tuyển được lấy đến chữ số thập phân thứ hai theo nguyên tắc làm tròn.

- Nguyên tắc xét trúng tuyển: Số chỉ tiêu được xét dựa trên điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi hết chỉ tiêu. Nếu đến chỉ tiêu cuối cùng, nhiều học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau, ưu tiên theo thứ tự sau:

+ Học sinh có tổng (ĐKT Tv + ĐKT T + ĐKT Ta) cao hơn.

+ Học sinh có điểm hồ sơ cao hơn.

+ Học sinh có TĐCNL5 cao hơn.

+ Học sinh có TĐCNL4 cao hơn.

+ Học sinh có TĐCNL3 cao hơn.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

- Phòng GD&ĐT: Hướng dẫn tuyển sinh vào trường THCS Lê Quý Đôn, THCS Lý Tự Trọng trước ngày 12/4/2024.

- Đăng ký dự tuyển: Từ 7h30 ngày 22/5/2024 (thứ 4) đến hết 17h00 ngày 24/5/2024 (thứ 6). Sau thời hạn trên, không nhận hồ sơ dự tuyển và bất kỳ hồ sơ bổ sung của thí sinh.

- Thông báo danh sách thí sinh tiếp tục dự tuyển vòng 2: Trước 17h00 ngày 25/5/2024.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá năng lực: Ngày 28/5/2024.

- Công bố kết quả vòng 2: Trước 17h00 ngày 31/5/2024.

- Nhận đơn đề nghị phúc khảo: Trước 17h00 ngày 01/6/2024.

- Thông báo kết quả chấm phúc khảo: Trước 17h00 ngày 03/6/2024.

- Thông báo danh sách thí sinh trúng tuyển: Trước 17h00 ngày 04/6/2024.

2. Trách nhiệm thực hiện: Phòng GD&ĐT

- Căn cứ các quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT, các văn bản hướng dẫn

của Sở GD&ĐT ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tuyển sinh vào trường THCS Lê Quý Đôn, Lý Tự Trọng năm học 2024-2025.

- Chỉ đạo trường THCS Lê Quý Đôn và THCS Lý Tự Trọng và các cơ sở giáo dục liên quan tổ chức tuyển sinh đúng theo quy định, công bằng, khách quan.

- Chỉ đạo công tác ra đề, tổ chức coi, làm phách, chấm bài khảo sát vận dụng theo Thông tư số 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24/3/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 được sửa đổi, bổ sung bởi thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2021 của bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Thông tư số 02/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông./.

PHỤ LỤC

Quy định về cộng điểm ưu tiên

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2024 của UBND thành phố Lào Cai)

Nhóm 1: Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng sau:

- + Con liệt sĩ;
- + Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- + Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên;
- + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động;
- + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; con của người hoạt động cách mạng trước ngày 1 tháng 1 năm 1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 1 tháng 1 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;
- + Con của người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 2 Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012.

Nhóm 2: Cộng 0,5 điểm cho một trong các đối tượng sau:

- + Học sinh là người dân tộc thiểu số hoặc có bố (hoặc mẹ) là người dân tộc thiểu số; học sinh đang sinh sống, học tập tại các vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn;
- + Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang, con của Anh hùng Lao Động, con của Bà mẹ Việt Nam Anh hùng;
- + Con thương binh mất sức lao động dưới 81%; con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”;
- + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;
- + Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế có giấy chứng nhận được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ Quy định chi

tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng./.